

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch xây dựng xã hội học tập tỉnh An Giang năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1332/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch “Xây dựng xã hội học tập tỉnh An Giang giai đoạn 2013-2020”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 64/TTr-SGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch xây dựng xã hội học tập tỉnh An Giang năm 2019 (Kế hoạch số 41/KH-SGDĐT ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

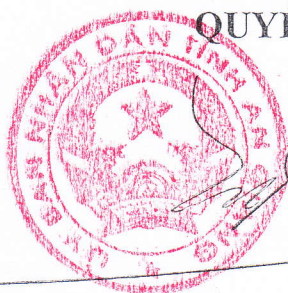
Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 41/KH-SGDĐT đúng theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- TT. UBND tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- Sở: GDĐT, LĐTBXH, VH TTDL, TT&TT, NV, NN&PTNT, TC, KHĐT;
- UBMTTQVN tỉnh, LĐLĐ tỉnh, Đoàn TNCSHCM tỉnh; Hội LHPN tỉnh; Hội KH tỉnh;
- Trường Đại học An Giang;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP;
các Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT.



QUYỀN CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

KẾ HOẠCH
Xây dựng xã hội học tập tỉnh An Giang năm 2019

Căn cứ Quyết định số 1332/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Kế hoạch “Xây dựng xã hội học tập tỉnh An Giang giai đoạn 2013-2020”;

Căn cứ Quyết định 1991/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc thành lập Ban Chỉ đạo Đổi mới giáo dục và đào tạo tỉnh An Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 826/KH-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh An Giang;

Trên cơ sở những kết quả đạt được về xây dựng xã hội học tập năm 2018 Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng kế hoạch “Xây dựng xã hội học tập tỉnh An Giang năm 2019” với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập. Từ đó, tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập bằng các nội dung và hình thức thích hợp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

- Tăng cường sự quản lý của các cấp chính quyền, các cơ quan chức năng và sự tham gia của toàn xã hội về công tác giáo dục chính quy và giáo dục không chính quy, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về chủ trương xây dựng xã hội học tập đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế; tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và gia đình có trách nhiệm tạo các cơ hội học tập và tạo điều kiện thuận lợi để mọi người được học tập suốt đời.

- Tăng cường dạy nghề cho lao động nông thôn ở trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX), trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX), trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ), trung tâm văn hóa-học tập cộng đồng (TTVH-HTCĐ), trường trung cấp nghề; đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời ở ngoài nhà trường, cộng đồng dân cư; ưu tiên các đối tượng chính sách, người dân tộc, người nghèo, phụ nữ, người bị thiệt thòi.

- Mỗi công dân có trách nhiệm học tập thường xuyên, suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để làm người công dân tốt; lao động có tay nghề, có hiệu quả ngày càng cao; học cho bản thân và những người xung quanh hạnh phúc; học để góp phần phát triển quê hương, đất nước.

II. MỤC TIÊU CƠ BẢN CỦA XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP

1. Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- Phân đầu thực hiện 50/156 xã phường thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, còn lại 100% các xã phường thị trấn đạt mức độ 1 (năm 2018: 36 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức 2). Đặc biệt ưu tiên xóa mù chữ cho phụ nữ, trẻ em gái, người dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn; phân đầu tỷ lệ biết chữ cân bằng giữa nam và nữ.

- Tiếp tục duy trì công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi đạt 100% xã phường thị trấn; tăng tỉ lệ học sinh ra lớp đặc biệt trẻ em dưới 5 tuổi, học sinh học 2 buổi/ngày; tăng dần tỉ lệ giáo viên/lớp theo đúng qui định của Thông tư 06; thực hiện tốt các chế độ chính sách cho giáo viên và trẻ mầm non đúng qui định.

- Công tác phổ cập giáo dục tiểu học đã có 156/156 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 2. Phân đầu có 140/156 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3, có 7/11 huyện đạt chuẩn mức độ 3.

- Công tác phổ cập giáo dục THCS phân đầu 90/156 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGDTH mức độ 2 (tăng 8 xã phường thị trấn so với năm 2018). Tiếp tục duy trì 11/11 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn PCGDTHCS mức độ 1, trong đó có 3 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn mức độ 2 (Long Xuyên, Thoại Sơn, Tân Châu).

- Tỉ lệ thanh, thiếu niên trong độ tuổi 15 - 18 có bằng TN THCS: 88,50%.

2. Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm;

- Phân đầu giáo viên tiếng Anh cấp tiểu học và THCS đạt chuẩn 100% theo khung 6 bậc. Giáo viên cấp THPT đạt 90%. Các giáo viên của các môn học khác 100% tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời gian tới.

3. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề để lao động có hiệu quả hơn, hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn

- Công tác đào tạo nghề

Tuyển sinh đào tạo nghề nghiệp cho 25.000 người trong đó đào tạo nghề cho lao động nông thôn 12.000 người, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề lên trên 53,8% so với tổng số lao động đang làm việc. Lao động nữ học nghề chiếm tỷ lệ khoảng 41,5% so với tổng số tuyển sinh học nghề. Phần đầu có 20% cơ sở Giáo dục nghề nghiệp (GDNN) hợp tác với doanh nghiệp trong hoạt động GDNN.

- Hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng và Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng

Tổ chức có hiệu quả các hoạt động của trung tâm theo đúng chức năng và nhiệm vụ, thực hiện tốt công tác cập nhật kiến thức chuyển giao công nghệ cho lao động ở địa phương, tổ chức tốt các hoạt động giáo dục tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật, chăm sóc sức khỏe công đồng, bảo vệ môi trường...

- Đối với các cán bộ công chức, viên chức: 100% được đào tạo đáp ứng theo chuẩn quy định, thường xuyên học tập và nâng cao trình độ chuyên môn theo các quy định về bồi dưỡng thường xuyên hiện hành.

4. Hoàn thiện kỹ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn

- Tổ chức tốt các giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, thực hiện tốt công tác tư vấn học đường tại các cơ sở giáo dục. Triển khai hiệu quả việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa theo tiếp cận năng lực người học, thực hiện dạy học chủ đề lồng ghép, giảm rủi ro thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, bình đẳng giới, công dân toan cầu, kỹ năng sống, định hướng nghề nghiệp, văn hóa di sản...

- Nâng cao trình độ văn hóa cho đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện thu hẹp khoảng cách giữa giáo dục các vùng miền, thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người dân tộc và trong cơ sở giáo dục chuyên biệt đầy đủ, kịp thời.

- Đẩy mạnh phong trào xây dựng XHHT thông qua phát động có hiệu quả các "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập". Các nhân tố này thúc đẩy cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích của việc xây dựng XHHT

- Tổ chức các hoạt động học tập suốt đời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, bảo tàng, thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ; tổ chức tốt Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời ở các địa phương.

- Tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư, qua các hội nghị, hội thảo, mạng internet, qua các cuộc mít-tinh, hội thi phong trào xây dựng XHHT

thông qua xây dựng “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”; tổ chức tuyên dương, khen thưởng định kỳ và đột xuất những cá nhân có nhiều thành tích trong xây dựng XHHT;

- Xây dựng chuyên mục “xây dựng xã hội học tập” trên đài truyền hình, đài phát thanh, Báo An Giang; biên soạn và phát hành bản tin, các tài liệu tuyên truyền về xây dựng XHHT, làm cho mọi người ý thức được việc học sẽ mang lại cho họ có cuộc sống tốt đẹp hơn về vật chất và tinh thần.

2. Củng cố hoạt động mạng lưới các cơ sở giáo dục

a) Trung tâm học tập cộng đồng, Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng

- Tham mưu cấp Ủy và UBND xã, phường thực hiện tốt công tác đánh giá cộng đồng học tập cấp xã theo hướng dẫn số 04 ngày 05/3/2018 của Sở GDĐT và Hội khuyến học. Tổ chức tự đánh giá các hoạt động của trung tâm theo Công văn số 285/SGDĐT-GDCN.TX ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Sở GDĐT.

- Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm HTCD; phân đấu số lượng trung tâm HTCD hoạt động có hiệu quả tăng dần hàng năm; tiếp tục củng cố mô hình hoạt động “Trung tâm Văn hóa Học tập cộng đồng”.

- Tham mưu thực hiện hệ thống chính sách hiện hành điều chỉnh cho phù hợp với thực tế, bổ sung kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng theo đúng quy định. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp để hoàn thiện mô hình trung tâm học tập cộng đồng phát triển bền vững, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, tạo tiền đề vững chắc để xây dựng xã hội học tập từ cơ sở.

- Tổ chức biên soạn tài liệu học tập về các lĩnh vực của đời sống xã hội đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân; thường xuyên tổ chức tập huấn cho các cán bộ quản lý, giáo viên tại các TTHTCD, TTVH-HTCD về nghiệp vụ xây dựng kế hoạch hoạt động, điều tra nhu cầu người học, phát triển các câu lạc bộ cộng đồng.

b) Trung tâm GDTX, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên, Trường Trung cấp

- Nâng cao chất lượng, năng lực của trung tâm GDTX cấp tỉnh; trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên, trường Trung cấp thực hiện việc dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề nhằm đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT, THPT theo tỷ lệ phân luồng đã được UBND tỉnh phê duyệt để khuyến khích học sinh tham gia học nghề.

- Rà soát, cập nhật và đổi mới nội dung chương trình, giáo trình theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề nghiệp phù hợp với tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong sản xuất; đảm bảo đào tạo liên thông giữa các cấp trình độ. Thường xuyên, chủ động mở các mã ngành nghề đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo phù

hợp với nhu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở địa phương và của thị trường lao động.

- Điều tra, khảo sát, thu thập, xác định nhu cầu, ngành nghề đào tạo phù hợp về số lượng và cơ cấu nghề nghiệp, gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong tỉnh, ngoài tỉnh, ngoài nước; khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân có sử dụng lao động tham gia đào tạo nghề nghiệp cho lao động, đào tạo phải gắn kết với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; đào tạo đáp ứng nhu cầu học nghề của người dân, yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu lao động và nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý ở các cơ sở đào tạo nghề đáp ứng chuẩn nhà giáo theo từng cấp độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp đúng quy định.

- Tiếp tục củng cố, phát triển các trung tâm ngoại ngữ - tin học nhằm đáp ứng nhu cầu người học; đa dạng hóa các hình thức đào tạo trong các cơ sở giáo dục thường xuyên nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của mọi tầng lớp nhân dân.

c) Các cơ sở giáo dục

- Phát triển các loại học liệu phục vụ cho học tập suốt đời; tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên; hỗ trợ tài liệu, giáo viên, báo cáo viên cho các trung tâm HTCD.

- Củng cố mạng lưới trường, trung tâm bồi dưỡng, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ của các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng nhu cầu học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc các thành phần kinh tế khác nhau thành lập các cơ sở học tập, bồi dưỡng thường xuyên cho người lao động.

3. Đẩy mạnh phong trào tự học, tự bồi dưỡng

- Các sở, ban, ngành xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, thúc đẩy việc tự học, tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; có các hình thức động viên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia học tập suốt đời, chú trọng đến những nhóm đối tượng khó khăn, điều kiện làm việc ít được tiếp cận với cơ hội học tập; chủ động, tích cực triển khai việc phát triển văn hóa đọc trong các trường học, cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, người dân tộc, phụ nữ theo địa bàn; công nhân, nông dân có điều kiện tham gia học tập để nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, đặc biệt là các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn.

4. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng XHHT

- Quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các tổ chức và cá nhân, cơ chế tham gia, phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp đối với học tập suốt đời, xây dựng XHHT.

- Củng cố, xây dựng bộ phận làm đầu mối quản lý về học tập suốt đời, xây dựng XHHT ở các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí triển khai các hoạt động trên cơ sở ngân sách nhà nước đảm bảo cân đối, hỗ trợ theo các nhiệm vụ được giao theo phân cấp của luật ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức cập nhật bộ cơ sở dữ liệu xóa mù chữ và phổ cập giáo dục.

- Hướng dẫn, cung cấp tài liệu hướng dẫn, sách giáo khoa phục vụ cho việc dạy xóa mù chữ, phổ cập giáo dục nâng dần tỉ lệ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS đảm bảo đưa công tác phổ cập THCS đi vào bền vững.

- Phối hợp với Đài Phát thanh-Truyền An Giang, Báo An Giang về việc phát, đăng tin, phóng sự, bài xây dựng xã hội học tập.

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Hội khuyến học cấp tỉnh thực hiện việc đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã theo đúng các hướng dẫn ban hành, tích cực tham gia với Hội tổ chức đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” ở cơ sở thuộc xã, phường, thị trấn quản lý.

- Theo dõi việc xây dựng kế hoạch xã hội học tập của các sở, ban ngành, đoàn thể và địa phương. Tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của xã hội, của cán bộ, công chức và người lao động về vai trò của đào tạo nghề nghiệp đối với tạo việc làm, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tiếp tục hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị cho các trường, trung tâm giáo dục nghề nghiệp- GDTX hoạt động hiệu quả.

- Tăng cường phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp, các khu công nghiệp thực hiện hiệu quả Đề án “Đào tạo lao động có tay nghề đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp tỉnh An Giang giai đoạn 2018 - 2020”; Đề án đào tạo nghề cho LĐNT tỉnh An Giang, gắn đào tạo nghề LĐNT vào Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của các đơn vị sử dụng lao động;

- Đẩy mạnh xã hội hóa đào tạo nghề nghiệp, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư thành lập cơ sở GDNN; huy động các cơ sở GDNN tư thực, các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề cho LĐNT. Tăng cường liên

kết giữa các cơ sở GDNN để hỗ trợ nhau về chuyên môn, về trang thiết bị đào tạo.

- Ngoài hình thức đào tạo chính quy, cần áp dụng nhiều loại hình đào tạo phong phú, đa dạng, nhằm tạo cơ hội học tập, nâng cao kỹ năng thực hành nghề cho mọi người, nhất là những người nghèo, những người sống ở nông thôn, vùng núi, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đào tạo đã đề ra; tình hình quản lý và sử dụng kinh phí đầu tư để nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề nghiệp

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Đề án thí điểm số 511/ĐA-UBND ngày 09/11/2015 của UBND tỉnh về "Sáp nhập và thành lập TTVH-HTCĐ xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020". Xem xét đề trình UBND tỉnh phụ cấp cho Ban Chủ nhiệm "Trung tâm Văn hóa-Học tập cộng đồng" như phụ cấp của Ban Giám đốc "Trung tâm Học tập cộng đồng" đang hưởng.

- Phối hợp với Sở GDĐT hướng dẫn các TTVH-HTCĐ đảm nhận chức năng giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở; đánh giá, xếp loại tiêu chí hoạt động "Trung tâm Văn hóa-Học tập cộng đồng".

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ" ban hành theo Quyết định số 2282/QĐ-BVHTTDL ngày 24/6/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án "Truyền thông về xây dựng xã hội học tập" ban hành theo Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 13/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập thông qua các kênh thông tin và truyền thông từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn.

5. Sở Nội vụ

- Phụ trách nhóm đối tượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức học tập theo Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm tăng cường, bổ sung đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ làm nòng cốt cho phong trào xây dựng XHHT.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục lập kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức, viên chức

trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, phấn đấu đạt được mục tiêu nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ đã đề ra trong kế hoạch.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phụ trách nhóm đối tượng lao động nông thôn.

- Phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan liên quan cung cấp các tài liệu, tờ rơi, học liệu phục vụ học tập suốt đời liên quan đến nông nghiệp và nông thôn cho các trung tâm HTCD.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

- Theo khả năng cân đối, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của luật ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở ngành liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, đảm bảo kinh phí đối với các hoạt động của kế hoạch, phối hợp kiểm tra giám sát thực hiện kế hoạch.

8. Trường Đại học An Giang, Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề

Tổ chức nghiên cứu về các hình thức học tập suốt đời, phát triển các loại học liệu phục vụ cho học tập suốt đời; mở mã ngành đào tạo về giáo dục cộng đồng, về học tập suốt đời; xây dựng chương trình và triển khai bồi dưỡng về phương pháp giáo dục người lớn cho giáo viên các cơ sở GDTX; tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên; hỗ trợ tài liệu, giáo viên, báo cáo viên cho các TTHTCD, TTVH-HTCD.

9. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng

Ký kết và thực hiện chương trình phối hợp với Sở GDĐT theo tinh thần Công văn số 633/CTr-BTLBP-BGDĐT ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng và Bộ Giáo dục Đào tạo về đẩy mạnh công tác xây dựng xã hội học tập ở địa bàn biên giới, hải đảo giai đoạn 2018-2025.

10. Các sở, ngành, đơn vị khác

Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc ngành mình được học tập suốt đời, tổ chức biên soạn các tài liệu học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng và nhiệm vụ của từng sở, ngành; phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

11. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí ngân sách cho các hoạt động xây dựng XHHT của địa phương; phân bổ kinh phí hoạt động cho các TTHTCD, TTVH-HTCD.

- Chỉ đạo Cấp ủy và UBND các xã, phường, thị trấn kiểm tra giám sát các hoạt động của TTHTCĐ và TTVH-HTCĐ, công tác kiểm tra việc đánh giá Cộng đồng học tập cấp xã để tạo động lực phát triển Văn hóa xã hội ở địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan phát thanh, truyền hình, báo của địa phương xây dựng chuyên mục tuyên truyền về xây dựng XHHT.

- Theo dõi đôn đốc, kiểm tra, chỉ đạo kịp thời việc mở và duy trì các lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tại địa phương.

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; định kỳ cuối năm báo cáo tình hình thực hiện theo quy định.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị, xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia học tập; đưa nội dung xây dựng XHHT vào cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

b) Liên đoàn Lao động tỉnh

- Phụ trách nhóm đối tượng lao động trong các doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, động viên, theo dõi việc đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ người lao động trong các doanh nghiệp.

- Chủ trì phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Công thương xây dựng kế hoạch đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động trong các doanh nghiệp (ưu tiên khu công nghiệp).

c) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Chủ trì các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập cho các đoàn viên, thanh niên.

- Phối hợp với Sở GDĐT xây dựng phong trào thanh niên tình nguyện, thanh niên tài năng; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

d) Hội Liên hiệp Phụ nữ

- Tiếp tục tuyên truyền các hoạt động về xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh phong trào “Phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

- Phối hợp với Sở GDĐT tuyên truyền, vận động phụ nữ, trẻ em gái ở những vùng khó khăn chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ.

13. Hội Khuyến học tỉnh

- Phối hợp với chính quyền, ngành giáo dục và đào tạo, hội khuyến học các cấp vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân trong gia đình, dòng họ, tổ dân phố hưởng ứng đăng ký xây dựng danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ

30

học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”. Chủ trì tổ chức đánh giá, công nhận các danh hiệu này.

- Phối hợp với Sở GDĐT, Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch trong việc duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ, TTVH-HTCĐ; tổ chức đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và hướng dẫn 04 /HD-SGDĐT-HKH ngày 05 tháng 3 năm 2018 về đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Chủ trì triển khai thực hiện Đề án Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư; xây dựng các mô hình học tập phù hợp để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

VI. QUY TRÌNH VỀ KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Thường trực Ban chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch của các sở, ngành, địa phương, các tổ chức như trách nhiệm đã phân công.

- Trên cơ sở Kế hoạch xây dựng xã hội học tập của tỉnh, các sở, ngành, đoàn thể, UBND huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai và bố trí kinh phí thực hiện.

- Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo tổng kết năm về thường trực Ban chỉ đạo tỉnh trước ngày 10/12/2019 (qua Sở Giáo dục và Đào tạo, số 12, đường Lê Triệu Kiết, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ GDĐT./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
- UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- Ban chỉ huy BDBP;
- Trường ĐHAG, CDN, TCN;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng GDĐT, TTGD TX, TTGDNN-GD TX;
- Ban Giám đốc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrH-GD TX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lý Thanh Tú